

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31-7-2020

V/v ly hôn giữa anh D, chị H.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Vũ Lực

2. Ông Nguyễn Văn Thê

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2020/TLST - HNGĐ ngày 03-6-2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 15-7-2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm T, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn G, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03-6-2020, bản tự khai ngày 03-6-2020 và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn D trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị H đã tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 28-02-2020. Sau ngày cưới vợ chồng anh chung sống với nhau được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc vợ chồng anh không thống nhất được nơi ở cố định của 02 vợ chồng, chị H có con riêng trước khi kết hôn với anh D và anh muốn chị H đưa con về sống cùng nhà với anh ở thành phố Nam Định nhưng con chị H không chịu đi theo. Bản thân anh đã đưa ra các phương án để giải quyết nhưng chị H đều không nghe và chỉ làm theo ý mình. Mặc dù đã kết hôn với anh nhưng chị H không sống hết lòng với chồng dẫn đến cuộc hôn nhân của anh chị ngày càng đi vào bế tắc. Khoảng tháng 4-2020 chị H bỏ về nhà ở xã Q, huyện V sinh sống và anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Từ thời điểm sống ly thân vợ chồng anh không còn quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa.

Anh D xác định tình cảm của anh đối với chị H không còn, mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, nếu cứ kéo dài cuộc hôn nhân này chỉ gây khó chịu và áp lực cho cả 02 bên, vì vậy anh xin được ly hôn với chị H.

Về con chung, về tài sản, công nợ và các nội dung khác liên quan: Anh và chị H không có nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 03-7-2020, bị đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của chị H về điều kiện kết hôn, thời gian vợ chồng chung sống và thời gian sống ly thân giống với lời khai của anh D; Theo chị H mâu thuẫn gia đình xuất phát từ việc anh chị không thống nhất được với nhau về nơi ở chung sau kết hôn, anh D muốn chị đưa con riêng của chị ra ngoài thành phố Nam Định sinh sống cùng anh D nhưng cháu không chịu theo, chị không bỏ mặc con được mà phải qua lại chăm sóc con nên anh D không hài lòng và từ đó dẫn đến hạnh phúc gia đình mất dần. Anh D xin ly hôn, chị H xác định vẫn còn tình cảm với anh D nhưng chị chưa có biện pháp nào để khắc phục mối quan hệ hiện nay của vợ chồng; Chị H không đồng ý ly hôn và xin được đoàn tụ gia đình.

Tại biên bản xác minh, thu thập chứng cứ ngày 03-7-2020, Ủy ban nhân dân xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định cung cấp như sau: Chị Hoàng Thị H đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại thôn G, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn với anh Nguyễn Văn D một thời gian chị H đã trở về địa phương và hiện nay đang sinh sống cùng mẹ đẻ và con trai tại thôn G, xã Q, huyện V, Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng.

- Về yêu cầu khởi kiện của đương sự: Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H.

- + Về con chung, về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và những vấn đề khác có liên quan: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- + Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn D phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là chị Hoàng Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn G, xã Q, huyện V, tỉnh Nam Định do đó Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn văn D và chị Hoàng Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định ngày 28-02-2020, như vậy hôn nhân của anh D và chị H là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không thống nhất được chỗ ở chung của vợ chồng nên dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc; mặc dù mới kết hôn và ở với nhau được thời gian rất ngắn thì anh D và chị H đã sống ly thân, cả 02

bên không quan tâm gì đến cuộc sống chung của nhau nữa. Như vậy trong thời gian vợ chồng chung sống anh D và chị H không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, vợ chồng không tôn trọng nhau, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không gìn giữ, bảo vệ hạnh phúc gia đình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, việc này trái với quy định tại Điều 19, 21 Luật hôn nhân gia đình. Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân gia đình của anh D, chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh D, xử cho anh D được ly hôn với chị H là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, công nợ và các nội dung khác liên quan: Anh D và chị H cùng xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn D phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Xử lý hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H.
2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn D phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Anh D đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2016/0001970 ngày 03-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V được đối trừ (Anh D đã nộp đủ).

Anh Nguyễn Văn D và chị Hoàng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện Vụ Bản;
- UBND xã L, TP Nam Định;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Gấm